

BẢNG CÂN ĐỐI GIÁ TRỊ TÀI SẢN CÁ NHÂN

NAME

DATE

TÀI SẢN RÒNG

\$

-

TÀI SẢN BẠN ĐANG SỞ HỮU

I. TIỀN MẶT VÀ TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG

Amount

Tiền mặt

-

Kiểm tra tài khoản

-

Tài khoản tiết kiệm

-

Tiền gửi các quỹ trên thị trường

-

Giá trị tiền mặt của Bảo hiểm Nhân thọ

-

Other (cụ thể)

-

Other (cụ thể)

-

Other (cụ thể)

-

Other (cụ thể)

-

TỔNG TIỀN VÀ TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG

-

II. ĐẦU TƯ (tính theo giá trị thị trường)

Amount

Giấy chứng nhận tiền gửi

-

Chứng khoán

-

Trái phiếu

-

Quỹ tương hỗ

-

Tiền được trả hàng năm

-

Tài khoản hưu trí cá nhân

-

Tiền lãi từ đầu tư vào Doanh nghiệp

-

Kế hoạch lương hưu

-

Other (cụ thể)

-

Other (cụ thể)

-

Other (cụ thể)

-

Other (cụ thể)

-

TỔNG SỔ TIỀN TRÊN THỊ TRƯỜNG ĐẦU TƯ

-

III. TÀI SẢN CÁ NHÂN (giá trị hiện tại)

Amount

Ô tô

-

Phương tiện khác và tàu thuyền

-

Đồ dùng trong nhà có giá trị

-

Thiết bị gia dụng và nội thất

-

Bộ sưu tập có giá trị

-

Trang sức

-

Other (cụ thể)

-

Other (cụ thể)

-

Other(cụ thể)

-

Other (cụ thể)

-

TỔNG SỔ TÀI SẢN CÁ NHÂN

-

TỔNG TÀI SẢN

-

BẢNG CÂN ĐỐI GIÁ TRỊ TÀI SẢN CÁ NHÂN

NAME	<input type="text"/>	TÀI SẢN RÒNG	\$	-
DATE	<input type="text"/>			
NỢ PHẢI TRẢ				
I. NỢ HIỆN TẠI		Amount		
Các thiết bị trong gia đình		<input type="text" value="-"/>		
Điều trị Y tế		<input type="text" value="-"/>		
Các thẻ tín dụng		<input type="text" value="-"/>		
Thẻ nợ tại các cửa hàng		<input type="text" value="-"/>		
Hoàn thuế		<input type="text" value="-"/>		
Theo pháp luật		<input type="text" value="-"/>		
Other (cụ thể)		<input type="text" value="-"/>		
Other (cụ thể)		<input type="text" value="-"/>		
Other (cụ thể)		<input type="text" value="-"/>		
Other (cụ thể)		<input type="text" value="-"/>		
TỔNG SỐ NỢ HIỆN TẠI		<input type="text" value="-"/>		
II. THẾ CHẤP		Amount		
Nhà		<input type="text" value="-"/>		
Đất đai		<input type="text" value="-"/>		
Other (cụ thể)		<input type="text" value="-"/>		
Other (cụ thể)		<input type="text" value="-"/>		
Other (cụ thể)		<input type="text" value="-"/>		
Other (cụ thể)		<input type="text" value="-"/>		
TỔNG SỐ NỢ KHOẢN THẾ CHẤP		<input type="text" value="-"/>		
III. KHOẢN VAY		Amount		
Ngân hàng/Công ty tài chính #1		<input type="text" value="-"/>		
Ngân hàng/Công ty tài chính #2		<input type="text" value="-"/>		
Ô tô		<input type="text" value="-"/>		
Xe - Thuyền giải trí		<input type="text" value="-"/>		
Giáo dục		<input type="text" value="-"/>		
Bảo hiểm		<input type="text" value="-"/>		
Vay cá nhân từ gia đình/bạn bè		<input type="text" value="-"/>		
Other (cụ thể)		<input type="text" value="-"/>		
Other (cụ thể)		<input type="text" value="-"/>		
Other (cụ thể)		<input type="text" value="-"/>		
Other (cụ thể)		<input type="text" value="-"/>		
TỔNG KHOẢN VAY		<input type="text" value="-"/>		
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ		<input type="text" value="-"/>		

Currency Symbol

\$

Lưu ý

Bạn có thể in thông tin này để sử dụng làm tài liệu tham khảo sau này.

Nhiều tổ chức tài chính sẽ yêu cầu Bảng tính báo cáo tài chính cá nhân (Net Worth).

Báo cáo tài chính cá nhân chỉ hiển thị các **tài sản** và **nợ phải trả** bên ngoài doanh nghiệp. Không bao gồm bất kỳ tài sản hoặc nghĩa vụ kinh doanh nào.

Nếu bạn trình bày báo cáo tài chính này cho người cho vay hoặc nhà đầu tư tiềm năng, hãy chắc chắn ký tên và đề ngày tháng lập bảng.

Bước 1: Chuẩn bị danh sách tất cả các tài sản đang sở hữu. Nhập số tiền bạn sẽ nhận được nếu bán tài sản và thu về tiền mặt.

Bước 2: Chuẩn bị danh sách các khoản nợ (số tiền bạn nợ).

Bước 3: Giá trị thuần =
Tổng tài sản - Tổng nợ phải trả